

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí
của tỉnh Bình Định năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày
22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm
2013;*

*Căn cứ Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị
về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống
lãng phí;*

*Căn cứ Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc
hội về tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết
kiệm, chống lãng phí;*

*Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;*

*Căn cứ Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ
thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội
về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng
phí;*

*Căn cứ Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ
thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về
tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng
phí;*

*Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Thủ
tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực
hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;*

*Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ
Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng
9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết
kiệm, chống lãng phí;*

Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 24 tháng 03 năm 2022 của UBND tỉnh Ban hành về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh về rà soát, nhận diện các dạng thức lãng phí và nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện phòng, chống lãng phí trong thời gian đến trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 263/STC-QLNS ngày 23/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, tổ chức, đoàn thể và các doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc tỉnh, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 và kế hoạch triển khai cụ thể của ngành, địa phương mình đạt hiệu quả.

2. Giao Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí cho UBND tỉnh và Bộ Tài chính theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đơn vị, đoàn thể, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ và CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP, QTTV, K17.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

**CHƯƠNG TRÌNH
THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ
CỦA TỈNH BÌNH ĐỊNH NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là “THTK, CLP”) năm 2025 là thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, thực chất các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp THTK, CLP trong các lĩnh vực, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, nắm bắt cơ hội, đẩy lùi thách thức, tăng tốc, bứt phá về đích, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và kế hoạch 05 năm (2021 – 2025), gia tăng nguồn lực chăm lo cho người dân; góp phần làm giàu cho đất nước trong giai đoạn cách mạng mới, cùng chung tay đưa đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

2. Yêu cầu

- Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THTK, CLP; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về phòng chống lãng phí và các Nghị quyết của Quốc Hội, Chính phủ.

- Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2025, Văn bản số 895/BTC-PC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính về việc xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025; Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025; gắn với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đề ra theo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

- Chương trình THTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; đồng thời, tập trung rà soát, đề xuất các nhiệm vụ trọng tâm mang tính đột phá, tạo dư địa cho bước “chuyển mình” của tỉnh Bình Định trong giai đoạn tiếp theo theo Quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt; thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2025 với tinh thần “**làm gương, kỷ cương, trọng tâm, bứt phá**” và “**5 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả**” theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh; đồng thời theo chủ đề điều hành

của năm 2025 của Chính phủ là "**Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; tinh gọn hiệu quả; tăng tốc bứt phá**".

- Các chỉ tiêu THPT, CLP trong các lĩnh vực phải được lượng hóa tối đa, phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm thực chất, có cơ sở cho việc đánh giá, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện theo quy định; đặc biệt, **đẩy mạnh công tác phòng, chống lãng phí theo tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm ở các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.**

- THPT, CLP phải gắn với tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thúc đẩy cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Công tác THPT, CLP năm 2025 cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Tiếp tục phát huy tiềm năng, lợi thế so sánh của tỉnh và huy động tổng hợp các nguồn lực cho đầu tư phát triển, với tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) được đặt ra khoảng **7,6% - 8,5%** và **phần đầu tăng trưởng hai con số theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 40/CĐ-TTg ngày 27/12/2024**, hoàn thành cao nhất các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh đề ra. Trong đó, tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo kế hoạch.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; THPT, CLP, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy. Tiếp tục thực hiện các giải pháp để tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội theo các Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 (Khóa XII). Quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu THPT, CLP theo Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ thống nhất từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; hạn chế tối đa việc hủy dự toán và chuyển nguồn sang năm sau.

- Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, tập trung vào việc sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy. Hoàn thiện việc sắp xếp, xử lý tài sản công, quy định về quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng; tiết kiệm, chống lãng phí trong mua sắm tài sản công thông qua việc triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia

- Tập trung thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, kiến nghị, giải pháp tại Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội và Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ; khắc phục các hạn chế trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ và yêu cầu của các Nghị quyết.

- Đẩy mạnh phân bổ, triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án đầu tư công trọng điểm, quan trọng của địa phương...; xác định đây là một trong các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, tập trung ưu tiên trong chỉ đạo điều hành, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và địa phương và chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch UBND tỉnh khi để xảy ra chậm trễ, không đạt mục tiêu giải ngân đã giao cho đơn vị mình thực hiện; gắn công tác giải ngân vốn với công tác thi đua, khen thưởng.

- Hoàn thành sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, tiến độ yêu cầu Trung ương đề ra; gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nâng cao khả năng tự lực, tự cường, trách nhiệm quản trị địa phương.

- Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản bảo đảm tiết kiệm, bền vững, hiệu quả cao nhất; bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo vệ môi trường.

- Quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước. Tiếp tục thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn; nâng cao hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP, nhất là trong lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, tài chính công, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản. Có biện pháp xử lý đối với các dự án treo, chậm tiến độ và đẩy nhanh việc thu hồi các tài sản, đất đai nhà nước bị thất thoát, vi phạm theo các kết luận, kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

- Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Có các biện pháp khuyến khích nhân dân tăng cường THTK, CLP trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP năm 2025 được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật chuyên ngành có liên quan, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Trong xây dựng, ban hành chính sách, tiêu chuẩn, định mức, chế độ

Các cơ quan, đơn vị chủ trì xây dựng chính sách cần đánh giá thực trạng, cơ sở pháp lý và phối hợp với các cơ quan liên quan để xác định nguồn lực thực hiện, đảm bảo sử dụng hiệu quả ngân sách Nhà nước khi thực thi, tránh trùng lặp, bỏ sót đối tượng áp dụng; rà soát, kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế ở tỉnh và khi có sự thay đổi chính sách từ Trung ương.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên từ NSNN

a) Kiên quyết triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; phấn đấu tăng cao hơn nữa tỷ lệ chi đầu tư phát triển; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, trong tổ chức thực hiện, các bộ, cơ quan trung ương và địa phương phấn đấu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên tăng thêm dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 (*loại trừ các khoản chi lương, có tính chất tiền lương, chi cho con người, các khoản phải bố trí đủ theo cam kết quốc tế, các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn đặc thù, quan trọng không thực hiện cắt giảm và phần tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo Nghị quyết của Trung ương*) để dành nguồn giảm bội chi ngân sách nhà nước hoặc cho các nhiệm vụ cấp thiết, phát sinh, thực hiện nhiệm vụ an sinh xã hội của tỉnh hoặc bổ sung tăng chi đầu tư công theo tinh thần Công điện số 85/CĐ-TTg ngày 02/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ điều hành dự toán ngân sách nhà nước.

c) Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Phấn đấu hoàn thành sớm Kế hoạch của UBND tỉnh tại Quyết định số 3416/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 về đổi mới và nâng cao năng lực tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh và các sở, ngành trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023 - 2025 và các năm tiếp theo.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Việc phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư công, khả năng thực hiện và giải ngân của dự án; đảm bảo hoàn thiện đầy đủ các thủ tục đầu tư của dự án và tuân thủ thời gian bố trí vốn thực hiện dự án theo quy định của Luật Đầu tư công; tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên quy định trong Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, bố trí đủ vốn đối ứng cho các nhiệm vụ, dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; ưu tiên bố trí thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có); bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2025, vốn đối ứng các dự án ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài, nhiệm vụ

chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch; các dự án trọng điểm của địa phương, dự án kết nối, có tác động liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ nêu trên, số vốn còn lại bố trí cho các dự án khởi công mới đủ thủ tục đầu tư. Bám sát, thực hiện có hiệu quả các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh tại Chỉ thị 01/CT-UBND ngày 02/01/2025 về đẩy mạnh giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý năm 2025.

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp thực hiện, giải ngân chậm, gắn với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và hoàn thành các dự án sử dụng vốn đầu tư công và vốn nhà nước khác; sớm đưa vào khai thác, sử dụng các dự án đã hoàn thành nhiều năm, không để lãng phí.

c) Rà soát các khoản tạm ứng đảm bảo việc sử dụng vốn tạm ứng đúng mục đích, đúng đối tượng theo quy định của hợp đồng và quy định pháp luật; hoàn thành nghiệm thu khối lượng để thực hiện thu hồi số vốn đã tạm ứng theo đúng thời hạn đã được quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công. Tăng cường kiểm tra việc tạm ứng hợp đồng, tạm ứng theo dự toán được cấp có thẩm quyền, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định của chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị cung ứng.

d) Đánh giá kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 để xác định nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030 phù hợp với các mục tiêu, định hướng phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Đẩy nhanh tiến độ rà soát, sắp xếp, xử lý tài sản công, đặc biệt là đối với các cơ sở nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về sắp xếp lại, xử lý tài sản công, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP; tiếp tục xử lý các cơ sở nhà, đất bị lấn chiếm, có tranh chấp, sử dụng sai mục đích, thiếu hồ sơ pháp lý chứng minh nguồn gốc (theo Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 27/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh). Kiểm tra việc thực hiện phương án sắp xếp các cơ sở nhà đất, trụ sở làm việc đã được phê duyệt, nhất là các cơ sở phải thu hồi, đấu giá; việc triển khai quản lý, phương án xử lý đối với nhà thuộc sở hữu nhà nước; phương án xử lý đối với các công trình cấp nước tập trung nông thôn không bền vững, sử dụng không hiệu quả.

Có phương án sắp xếp xử lý nhà, đất, tài sản ở các cơ quan, đơn vị sau sáp nhập, sau khi phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định, không

đề lãng phí, sai phạm, lấn chiếm, chuyển đổi, sử dụng sai mục đích hoặc đề hoang hóa.

b) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện tiêu chuẩn, định mức về quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định phân cấp quản lý tài sản công để làm cơ sở lập kế hoạch, dự toán, quản lý, bố trí sử dụng, xử lý tài sản công theo đúng quy định. Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch; triển khai đồng bộ, có hiệu quả phương thức mua sắm tập trung, mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

c) Hoàn thành công tác Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024, văn bản chỉ đạo của đảm bảo tiến độ theo kế hoạch và tiếp tục cập nhật đầy đủ thông tin về tài sản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

Thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả theo các mục tiêu, chỉ tiêu, trong đó tập trung quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng, phát huy nguồn lực kinh tế, tài chính từ đất đai cho phát triển kinh tế với các chỉ tiêu cụ thể sau:

a) Đẩy nhanh tiến độ xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đảm bảo trong năm 2025 hoàn thành việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 – 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

b) Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch để bảo đảm khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường.

c) Tiếp tục đề xuất các giải pháp để quản lý và sử dụng có hiệu quả tài nguyên khoáng sản, xử lý dứt điểm các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng, hài hòa lợi ích giữa nhà nước, nhà đầu tư, giảm khiếu kiện, khiếu nại để sớm đưa các dự án vào khai thác, sử dụng, phát huy hiệu quả, không gây thất thoát, lãng phí. Rà soát công tác đền bù, bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án để đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất.

- Tiếp tục triển khai các chỉ tiêu về tiết kiệm điện hiệu quả giai đoạn 2023 - 2025 theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp

a) Tập trung thực hiện các mục tiêu cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước theo quy định tại Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước

thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

- Triển khai Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 24/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng, xử lý nhà, đất tại doanh nghiệp nhà nước

- Thực hiện quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy định của Chính phủ về quản lý sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp.

7. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Bám sát các Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước. Trọng tâm là sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ và tổ chức bên trong của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (giảm tối thiểu 15% - 20% đầu mỗi tổ chức bên trong, không bao gồm các tổ chức thuộc diện hợp nhất, sáp nhập do trùng lặp chức năng, nhiệm vụ khi thực hiện phương án hợp nhất các bộ, 30% - 35% đầu mỗi tổ chức bên trong của các cơ quan thực hiện cơ cấu sắp xếp và hợp nhất); đồng thời rà soát lại tất cả các hoạt động của các ban chỉ đạo theo hướng kết thúc hoạt động, chỉ giữ lại những ban chỉ đạo có chức năng, nhiệm vụ cần thiết. Triển khai kịp thời, đúng tiến độ theo Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 25/12/2024 của UBND tỉnh triển khai sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

b) Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt biên chế giai đoạn 2022 - 2026 và biên chế công chức, số lượng người làm việc năm 2023; Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 về phê duyệt biên chế công chức và số lượng người làm việc của tỉnh năm 2025 đảm bảo mục tiêu giai đoạn 2022 - 2026.

c) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp; Công điện số 131/CD-TTg ngày 11/12/2024 Thủ tướng Chính phủ về việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm phiền hà, chi phí tuân thủ cho người dân, doanh

nghiệp ngay từ khâu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Chương trình hành động số 09-Ctr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh Bình Định, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định (Khóa XX) về Chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, kiên quyết không để xảy ra tình trạng chậm trễ, những nhieu, tiêu cực, lãng phí nguồn lực, cơ hội của Nhà nước, xã hội, người dân, doanh nghiệp; không để đùn đẩy trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

d) Tiếp tục thực hiện kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 3973 QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Bình Định giai đoạn 2022 – 2025.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

Để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 cần bám sát các nhóm giải pháp nêu tại Chương trình tổng thể về THTK, CLP của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Trong đó, cần chú trọng vào các nhóm giải pháp sau đây:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THTK, CLP

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP năm 2025 theo định hướng, chủ trương của Đảng về THTK, CLP. Xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó cần phân công, phân cấp cụ thể, rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc, từng cán bộ, công chức, viên chức, gắn với công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

- Triển khai hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 27/12/2024 của UBND tỉnh rà soát, nhận diện các dạng thức lãng phí và nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện phòng, chống lãng phí trong thời gian đến trên địa bàn tỉnh.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về THTK, CLP

- Đẩy mạnh thông tin, phổ biến pháp luật về THTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước có liên quan đến THTK, CLP với các hình thức đa dạng nhằm nâng cao, thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý

nghĩa của công tác THTK, CLP đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

- Các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tích cực phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan thông tấn, báo chí để thực hiện tuyên truyền, vận động về THTK, CLP đạt hiệu quả.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; thực hiện các biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực

- Đẩy mạnh chuyển đổi số theo Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Định (Khóa XX) về Chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 5362/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025; chuyển đổi số toàn diện việc thực hiện thủ tục hành chính, nhất là hoạt động cấp phép, chuyển mạnh sang cấp phép tự động dựa trên ứng dụng công nghệ, dữ liệu số để giảm bớt các chi phí không cần thiết.

- Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin vào việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quản lý đất đai; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh số hóa quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công.

- Thông tin minh bạch về các dự án đầu tư công, quy hoạch đất đai, bảo đảm công khai, hạn chế thất thoát, lãng phí.

4. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Về ban hành chính sách, tiêu chuẩn, định mức chế độ

Các cơ quan, đơn vị chỉ xây dựng, tham mưu ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm, tuân thủ theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015: “4. *Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm; việc ban hành và thực hiện chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách phải có giải pháp bảo đảm nguồn tài chính, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách từng cấp; việc quyết định đầu tư các chương trình, dự án sử dụng vốn ngân sách phải bảo đảm trong phạm vi ngân sách theo phân cấp.*”

b) Về quản lý ngân sách nhà nước

- Tổ chức điều hành dự toán ngân sách nhà nước chủ động, chặt chẽ, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật tài chính, ngân sách; đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, tăng cường đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí, khuyến khích phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, gắn với tăng cường trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch việc sử dụng kinh phí chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước, nhất là đối với các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí.

- Rà soát, kiến nghị vướng mắc trong việc thực hiện cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Tuân thủ dự toán chi theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đã phê duyệt.

c) Về quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

Bám sát tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh tại Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/01/2025 về đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý năm 2025 cụ thể:

- Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các chủ đầu tư cần quyết liệt trong chỉ đạo, đôn đốc đẩy nhanh thực hiện giải ngân vốn đầu tư công; chủ động rà soát và báo cáo các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện theo từng đối tượng cụ thể như: các dự án hoàn thành trước năm 2025; các dự án chuyển tiếp sang năm 2025 tiếp tục thực hiện; các dự án khởi công mới; các dự án ODA

- Rà soát điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 trên cơ sở tiến độ thực hiện và các mốc thời gian thực hiện để đảm bảo thực hiện hiệu quả kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025.

- Đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 được phép kéo dài sang năm 2025, gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong trường hợp dự án không giải ngân hết, bị hủy dự toán kế hoạch vốn năm 2024 đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép kéo dài.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án đầu tư, lựa chọn các tư vấn có năng lực, kinh nghiệm, tiềm lực thực sự, khắc phục tối đa tình trạng điều chỉnh dự án khi đang triển khai, gây mất thời gian và làm chậm tiến độ giải ngân vốn. Nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án, hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế, thi công; hạn chế tối đa tình trạng điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án.

- Đẩy mạnh công tác số hóa quy trình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công, lập dự toán và công tác kế toán ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước, quản lý, giám sát vốn đầu tư công; hiện đại hóa công tác quản lý vốn đầu tư công như kết nối thông tin, chương trình, báo cáo liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan liên quan.

- Công khai, minh bạch thông tin và tăng cường giám sát, đánh giá, kiểm tra, thanh tra trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án để thúc đẩy giải ngân vốn, đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình, chống lãng phí, thất thoát. Đồng thời, có chế tài xử lý nghiêm theo quy định pháp luật các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân cố tình gây khó khăn, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hiện trường, đôn đốc các nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ. Tăng cường công tác kiểm tra việc tạm ứng hợp đồng, tạm ứng theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, kịp thời phát hiện và có biện pháp xử lý việc sử dụng vốn tạm ứng không đúng quy định của chủ đầu tư, nhà thầu, đơn vị cung ứng

- Rà soát, tập trung chỉ đạo (theo thẩm quyền), xử lý ngay các dự án sử dụng vốn nhà nước đầu tư lãng phí, kém hiệu quả, làm rõ và xử lý trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Nghiên cứu, áp dụng các hình thức đấu thầu phù hợp với tính chất dự án, đúng quy định pháp luật, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực thi công, lựa chọn hình thức Hợp đồng phù hợp theo quy định.

d) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Các đơn vị được giao chủ trì quản lý, theo dõi tài sản công ở các lĩnh vực (như: cơ sở nhà, đất, trụ sở làm việc; nhà sở hữu nhà nước; công trình cấp nước tập trung nông thôn; công trình chợ; công trình văn hóa,...) cần tăng cường công tác rà soát, xử lý, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng, đơn vị được giao quản lý; kịp thời báo cáo, tham mưu UBND tỉnh phương án xử lý đối với tài sản công dôi dư, không còn sử dụng; các tài sản cần sửa chữa, nâng cấp.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng quy chế sử dụng tài sản công tại đơn vị mình và tổ chức kiểm kê, đánh giá theo quy định.

- Tổ chức xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công

đ) Về quản lý tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là đối với đất đai

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tài nguyên, khoáng sản, trong đó tập trung lĩnh vực đất đai; rà soát, đánh giá đúng thực trạng các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm tiến độ sử dụng đất trên toàn tỉnh, đề xuất các giải pháp

nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm giải phóng nguồn lực đất đai, đẩy nhanh việc thực hiện dự án, đưa đất đai vào sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, phát huy nguồn lực đất đai; có biện pháp xử phạt, thu hồi các dự án đầu chậm đưa triển khai theo tiến độ.

- Có giải pháp, kế hoạch kêu gọi, thu hút đầu tư các dự án có sử dụng đất, các dự án xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp đã được quy hoạch; đầu tư vào sản xuất kinh doanh trong các khu, cụm công nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc lập và giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; dự báo, cảnh báo điều tra, đánh giá, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đáp ứng yêu cầu quản lý đất đai.

- Đẩy nhanh chuyển đổi số, hướng tới mục tiêu hoàn thiện, kết nối liên thông hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất.

- Đẩy mạnh công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo quy định của pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng.

e) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

- Nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, ngành nghề sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước.

- Đẩy mạnh thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát vốn, tài sản nhà nước; quản lý, sử dụng, xử lý nhà, đất tại doanh nghiệp nhà nước, có phương án xử lý đối với tài sản dôi dư.

g) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Thực hiện xây dựng hệ thống vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ, vị trí việc làm viên chức theo Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Trung ương làm căn cứ cho việc quản lý, sử dụng công chức, viên chức, thời gian làm việc hiệu quả và làm cơ sở để thực hiện cải cách tiền lương.

- Triển khai khẩn trương, hoàn thành việc sắp xếp các cơ quan, đơn vị theo đề án của UBND tỉnh và tinh thần chỉ đạo của Trung ương.

- Đổi mới mạnh mẽ quy trình, phương thức và thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ và tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức để thu hút được người có năng lực, trình độ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và giảm khiếu nại, tố cáo liên quan đến cán bộ và công tác cán bộ.

- Tăng cường các giải pháp (đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp) nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về cán bộ, công chức, viên chức trong tình hình mới

5. Tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP và pháp luật chuyên ngành. Các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra cụ thể liên quan đến THTK, CLP, trong đó cần chú trọng:

a) Xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực trọng điểm, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Quản lý và sử dụng đất, trọng tâm là các dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm sử dụng đất;

- Quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản;

- Quản lý sử dụng tài chính, ngân sách nhà nước, tài sản công theo tinh thần của Quy định 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công

- Trong triển khai thực hiện các dự án đầu tư công.

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị cấp dưới trực thuộc.

c) Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí. Quyết liệt trong xử lý kết quả thanh tra, kiểm tra để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình về THTK, CLP năm 2025 của tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Chương trình THTK, CLP năm 2025 của đơn vị, địa phương mình **chậm nhất sau 30 ngày** kể từ ngày Chương trình THTK, CLP năm 2025 được ban hành. Trong Chương trình THTK, CLP của mỗi đơn vị cần cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí (*theo các nhiệm vụ đã được giao cụ thể tại Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 27/12/2024 của UBND tỉnh*

rà soát, nhận diện các dạng thức lãng phí và nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện phòng, chống lãng phí trong thời gian đến trên địa bàn tỉnh) của cấp mình, đơn vị mình; xác định rõ nhiệm vụ, lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm thuộc địa bàn, lĩnh vực phụ trách cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện trong năm 2025 để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

2. Các Sở, Ban, ngành, địa phương chỉ đạo quán triệt:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức khi đề xảy ra lãng phí tại cơ quan, đơn vị mình; trách nhiệm trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí.

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2025; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THPTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP trong phạm vi quản lý.

c) Tăng cường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện Chương trình này. Thực hiện công khai trong THPTK, CLP đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí; nâng cao chất lượng và đổi mới cách thức đánh giá kết quả THPTK, CLP đảm bảo so sánh một cách thực chất và minh bạch kết quả THPTK, CLP giữa các cơ quan, đơn vị góp phần nâng cao hiệu quả công tác này.

d) Thực hiện báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Chương trình THPTK, CLP của tỉnh và Chương trình THPTK, CLP cụ thể của các đơn vị, địa phương mình và thực hiện đánh giá kết quả THPTK, CLP trong chi thường xuyên theo tiêu chí quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính. Trên cơ sở đó, xây dựng Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình THPTK, CLP theo định kỳ gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp giữa năm (thời gian theo Văn bản đề nghị của Sở Tài chính), kỳ họp cuối năm (**trước ngày 15/10/2025**, số liệu ước thực hiện của năm 2025); và **trước ngày 10/02/2026** (số liệu thực hiện của năm 2025) để báo cáo Bộ Tài chính đúng thời hạn quy định.

Riêng đối với các Sở, Ban, ngành ngoài báo cáo kết quả thực hiện của đơn vị mình, tổng hợp thêm kết quả THPTK, CLP trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao quản lý gửi Sở Tài chính để tổng hợp chung.

3. Người đứng đầu các doanh nghiệp có vốn nhà nước có trách nhiệm

Tổ chức xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của đơn vị mình, đảm bảo phù hợp với Chương trình THPTK, CLP năm 2025 của UBND tỉnh, trong đó, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2025.

4. Về việc thực hiện kiểm tra, thanh tra

Sở Tài chính thực hiện đôn đốc, kiểm tra, thanh tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP của các Sở, Ban, ngành, địa phương. Trong đó, kiểm tra, thanh tra việc triển khai thực hiện Chương trình của UBND tỉnh về THTK, CLP và việc xây dựng, ban hành Chương trình THTK, CLP của các Sở, Ban, ngành, địa phương; thực hiện thẩm định kết quả tự chấm điểm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên của các Sở, Ban, ngành, địa phương theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ Tài chính./.
